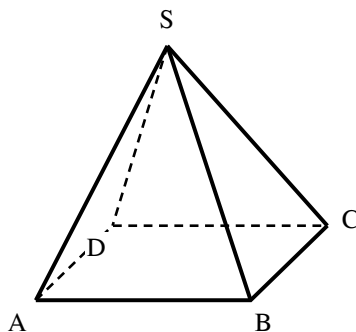


Họ, tên thí sinh:

Mã đề: 1759

Số báo danh:

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.**Câu 1:** Cho biểu thức $A = (x-3)(x+3) - (x-2)^2$. Giá trị của A là:A. $4x - 5$ B. $4x - 13$ C. $-4x - 13$ D. -13 **Câu 2:** Nghiệm của phương trình $(x - 1)/2 = (x + 1)/3$ là:A. $x = 5$ B. $x = 0$ C. $x = -5$ D. $x = 1$ **Câu 3:** Tổng số cạnh bên và cạnh đáy của một hình chóp tứ giác đều là:

A. 8

B. 6

C. 4

D. 10

Câu 4: $x = -2$ là nghiệm của phương trình:A. $2x - 4 = 0$ B. $2x - 2 = 0$ C. $2x + 2 = 0$ D. $2x + 4 = 0$ **Câu 5:** Phân thức $(x^2 - 4)/(x - 2)$ (với x khác 2) rút gọn bằng:A. $x - 2$

B. 4

C. $x + 2$ D. $x^2 + 2$ **Câu 6:** Chứng minh biểu thức $B = (x-3)(x+3) - (x-2)^2 + 4x$ không phụ thuộc x . Giá trị của B là:

A. -5

B. -13

C. -1

D. 5

Câu 7: Cho biểu thức $P = x^2 - 6x + 11$. Giá trị nhỏ nhất của P là:

A. 11

B. 2

C. 6

D. -2

Câu 8: Kết quả của phép chia $5x^2 y^5 : 10x^2 y^3$ là A. y^4 B. $(1/2)xy^3$ C. $50x^4 y^8$ D. $(1/2)y^2$

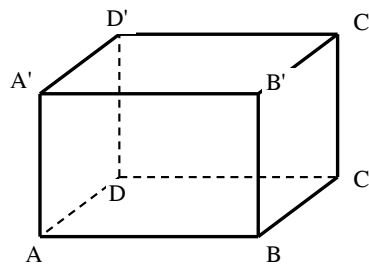
A. y^4

B. $(1/2)y^2$

C. $50x^4 y^8$

D. $(1/2)xy^3$

Câu 9: Thể tích hình hộp chữ nhật kích thước $2 \times 3 \times 4$ là:



A. 12

B. 24

C. 14

D. 9

Câu 10: Giá trị của biểu thức $A = 2x^2 - 3xy$ tại $x = 2$, $y = -1$ là:

A. 14

B. 20

C. -2

D. 2

Câu 11: Phân tích đa thức $x^2 - 4^2$ thành nhân tử, ta được:

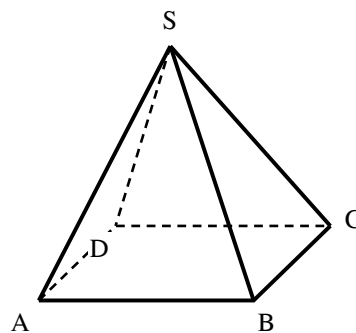
A. $(x - 4)^2$

B. $x(x - 4)$

C. $(x + 4)^2$

D. $(x - 4)(x + 4)$

Câu 12: Một hình chóp tứ giác đều có cạnh đáy 6 cm và trung đoạn 5 cm. Diện tích xung quanh là:



A. 60 cm^2

B. 30 cm^2

C. 90 cm^2

D. 120 cm^2

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 7. Câu 1–5: trả lời ngắn (ghi đáp số); câu 6–7: tự luận (trình bày lời giải).

Câu 1: Một màn hình ti vi hình chữ nhật có chiều rộng 12 và chiều cao 35 (inch). Độ dài đường chéo màn hình bằng: Trả lời:

Câu 2: Một hình chữ nhật có hai kích thước 30 và 16. Độ dài đường chéo bằng: Trả lời:

Câu 3: Rút gọn phân thức $8x/x$ (với $x \neq 0$) ta được: Trả lời:

Câu 4: Hai số có tổng bằng 27 và hiệu bằng 9. Số lớn là: Trả lời:

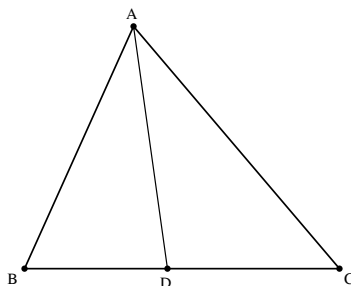
Câu 5: Một cái cây bị gãy, ngọn cây chạm đất cách gốc 12 m, phần thân còn đứng cao 5 m. Hỏi đoạn cây bị gãy dài bao nhiêu mét? Trả lời:

Câu 6: Cho tam giác ABC có AD là đường phân giác của góc A (D thuộc BC).

a) Chứng minh $DB/DC = AB/AC$.

b) Cho $AB = 6$ cm, $AC = 9$ cm, $BC = 10$ cm. Tính độ dài DB và DC.

(Tự luận chứng minh — trình bày lời giải)



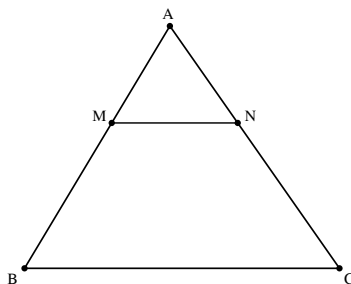
Câu 7: Cho tam giác ABC, đường thẳng d song song với BC, cắt cạnh AB tại M và cắt cạnh AC tại N .

a) Chứng minh $AM/AB = AN/AC$.

b) Chứng minh $AM/MB = AN/NC$.

c) Cho $AM = 3$ cm, $MB = 2$ cm, $AC = 7,5$ cm. Tính độ dài AN.

(Tự luận chứng minh — trình bày lời giải)



----- **HẾT** -----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;

- Giám thị không giải thích gì thêm.

ĐÁP ÁN THAM KHẢO — Đề thi thử giữa học kỳ 2 môn Toán lớp 8 — Đề số 9

Phần I. Trắc nghiệm 4 phương án

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	B	A	A	D	C	B	B	B	B	A	D	A

Phần II. Tự luận

Câu	1	2	3	4	5	6	7
Đáp án	37	34	8	18	13	(TL)	(TL)

** Lời giải chi tiết từng câu chỉ hiển thị sau khi mở khoá đáp án của đề (hoặc mua trọn bộ).*